TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2025/DS-ST
Ngày: 30-7-2025
V/v: tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Lệ Quyên**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà ***Trần Thị Thanh Vân***

2. Bà ***Dương Tú Anh***

- Thư ký phiên tòa*:** Bà ***Nguyễn Thị Diệp Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hà Nội: *không tham gia phiên tòa*.

Trong ngày 30 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 250/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 230/2025/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2025/QĐST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S; Địa chỉ trụ sở chính: 266-268 đường N, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: ông Phan A – sinh năm 1980, Căn cước công dân số 0240800xxxxx (theo Giấy ủy quyền số 3815/2024/GUQ-PC ngày 10/12/2024 của bà Nguyễn Đức Thạch D ủy quyền cho Công ty TNHH MTV Q và Giấy ủy quyền số 3504/2025/UQ-TGĐ ngày 10/7/2025 của Công ty TNHH MTV Q ủy quyền cho ông Phan A).

(Có mặt ông Phan A)

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hải Y - sinh năm 1992; Địa chỉ cư trú: 17 phố Đ, phường V, Thành phố Hà Nội.

(Bà Nguyễn Thị Hải Y vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa, nguyên đơn – Ngân hàng thương mại cổ phần S (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) trình bày:

Ngày 31/3/2020, bà Nguyễn Thị Hải Y đã ký Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng) với Ngân hàng thương mại cổ phần S. Căn cứ thu nhập của bà Y, ngày 23/10/2017, Ngân hàng đã đồng ý phê duyệt cấp thẻ tín dụng số thẻ 356480 - 7332 cho bà Nguyễn Thị Hải Y với hạn mức sử dụng là 70.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, bà Y đã sử dụng thẻ tín dụng nêu trên để thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 112.100.000 đồng. Số tiền bà Y đã thanh toán cho Ngân hàng là 56.628.000 đồng (thứ tự thanh toán áp dụng theo điều 20 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, kể từ ngày chuyển nợ quá hạn sẽ thanh toán theo thứ tự gốc trước, lãi sau). Do bà Y vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 23/7/2021, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu của bà Y sang nợ quá hạn. Mức lãi xuất quá hạn là 2,6% x 150% = 3,9%/tháng.

Tính đến ngày 30/7/2025, Ngân hàng xác định số tiền nợ gốc bà Y còn nợ Ngân hàng là 83.859.790 đồng và số tiền nợ lãi quá hạn là 160.147.442 đồng (thời gian tính lãi quá hạn từ ngày 23/7/2021 đến ngày 30/7/2025, mức lãi suất quá hạn là 3,9%/tháng).

Do vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Y phải thanh toán 244.007.232 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 83.859.790 đồng và nợ lãi quá hạn là 160.147.442 đồng; yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày 31/7/2025 cho đến khi bà Y thanh toán hết số tiền nợ.

* Đối với bị đơn là bà Nguyễn Thị Hải Y: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật tại nơi đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú mà bà Y đã xác nhận trong hợp đồng tín dụng nhưng bà Y đều vắng mặt, không đến Tòa thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa:

Ông Phan A – đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên các ý kiến về việc khởi kiện như đã trình bày nêu trên.

Bị đơn mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai và không có đơn xin vắng mặt.

Tòa án đã thực hiện việc chuyển hồ sơ vụ án để Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa nghiên cứu. Ngày 27/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa ban hành Công văn số 87/CV-VKS-DS về việc Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa do vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát phải cử Kiểm sát viên tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật:

Ngân hàng thương mại cổ phần S khởi kiện bà Nguyễn Thị Hải Y vì đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên nên quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ và đúng địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi ở của bà Y theo địa chỉ được ghi trong hợp đồng tín dụng. Bà Y thay đổi nơi ở mà không thông báo cho Ngân hàng biết về nơi cư trú mới, không thay đổi nơi cư trú trên hệ thống quản lý dân cư quốc gia nên được coi là trường hợp cố tình giấu địa chỉ. Toà án nhân dân quận Đống Đa (từ ngày 01/7/2025 là Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội) thụ lý, giải quyết vụ án theo thủ tục chung là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao.

Xác định tư cách tham gia tố tụng: Căn cứ khoản 2, 3 Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn trong vụ án là Ngân hàng thương mại cổ phần S, bị đơn trong vụ án là bà Nguyễn Thị Hải Y.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng cho bà Y theo quy định của pháp luật; bà Y đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng: Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng do bà Y ký ngày 31/3/2020 đã được Ngân hàng đồng ý phê duyệt ngày 01/4/2020 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định Ngân hàng thương mại cổ phần S đã thực hiện việc cấp tín dụng cho bà Nguyễn Thị Hải Y bằng hình thức phát hành thẻ tín dụng. Bà Y được Ngân hàng thương mại cổ phần S – chi nhánh Thủ Đô cấp thẻ tín dụng có hạn mức sử dụng là 70.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Quá trình sử dụng thẻ tín dụng nói trên, Ngân hàng xác

định bà Y còn nợ Ngân hàng số tiền là 244.007.232 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 83.859.790 đồng và nợ lãi quá hạn là 160.147.442 đồng - thời gian tính lãi quá hạn từ ngày 23/7/2021 đến ngày 30/7/2025, mức lãi suất quá hạn là 3,9%/tháng.

Xét việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Y phải trả toàn bộ số tiền nợ trên và yêu cầu tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong hợp đồng từ ngày 31/7/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay cho Ngân hàng là có cơ sở và phù hợp với quy định tại các Điều: 90, 91, 95 và 98 Luật các tổ chức tín dụng, Điều 466 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

- Về án phí:

Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.100.000 đồng.

Hoàn trả nguyên đơn số tiền 4.475.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0064778 ngày 10/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Các Điều 90, 91, 95 và 98 Luật các tổ chức tín dụng;
- Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự;
- Các Điều 26, 35, 40, 147, 227, 228, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần S đối với bị đơn là bà Nguyễn Thị Hải Y về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc bà Nguyễn Thị Hải Y phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền nợ là 244.007.232 (hai trăm bốn mươi bốn triệu, không trăm linh bảy nghìn, hai trăm ba mươi hai) đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 83.859.790 (tám mươi ba triệu, tám trăm năm mươi chín nghìn, bảy trăm chín mươi) đồng và nợ lãi quá hạn là 160.147.442 (một trăm sáu mươi triệu, một trăm bốn mươi bảy nghìn, bốn trăm bốn mươi hai) đồng.

Kể từ ngày 31/7/2025 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần S, bà Nguyễn Thị Hải Y còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh tính trên số nợ gốc chưa trả

theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Hải Y phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 6.100.000 (sáu triệu một trăm nghìn) đồng (chưa nộp).

Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.475.000 (bốn triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0064778 ngày 10/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 2 – Hà Nội;
- THADS TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Lệ Quyên

Thành viên hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Vũ Lệ Quyên